

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HUNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2020/HSST  
Ngày 23/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Phạm Thị Lan Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Là

***Thư ký phiên toà:*** Bà Trịnh Lê Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

***Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:***

Ông Nguyễn Việt Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**, tên gọi khác: không.

Sinh ngày: 15/7/1991, giới tính: nam.

Nơi sinh và cư trú: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Trình độ học vấn: 9/12 ; Nghề nghiệp: lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Văn D (đã chết); Con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1963

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: có 1 tiền sự. Tại Quyết định số 03/2019/QĐ-TA ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, Nguyễn Văn Tr đang chấp hành thì phạm tội.

Nhân thân: Tại bản án số 72/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/08/2017, nộp tiền án phí ngày 24/8/2017.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/8/2020, chuyển tạm giam ngày 21/8/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người chứng kiến:**

- Ông Trần Quang T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu đô thị 574, thị trấn V, huyện V, tỉnh T

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh T.

( Tại phiên tòa vắng mặt ông T, anh H)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đ và Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình tiến hành kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy định của học viên đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy Công lập tỉnh Thái Bình, địa chỉ tại thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Quá trình kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Tr có biểu hiện cất giấu ma túy trong người, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra thì Nguyễn Văn Tr đã tự nguyện lấy ở túi quần bên phải đang mặc 06 gói nhỏ có đặc điểm 02 gói gói bằng giấy tráng kim màu trắng, 02 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, 02 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ có các chữ viết màu tím, mở ra bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, Nguyễn Văn Tr khai là ma túy (Hêrôin) nhặt được cất giấu để sử dụng, tổ công tác đã tiến hành thu giữ niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Tr không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Văn Tr là đối tượng nghiện ma túy, được đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình ngày 01/6/2019 theo Quyết định số 03/2019/QĐ-TA ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư. Chiều ngày 13/8/2020 Tr ra lấy chăn phơi ở sân đội 1, cạnh tường bao của Cơ sở cai nghiện ma túy thì nhìn thấy 01 túi nilon màu đen, Tr mở ra xem thấy bên trong có khoảng 2 lạng chè khô và 01 nắm đất tròn, Tr mở nắm đất ra xem thấy bên trong có 06 gói nhỏ ma túy (Hêrôin), Tr lấy chè khô mang về phòng uống còn 06 gói ma túy Tr nắm lại như cũ rồi mang cất giấu ở gốc cây ở gần sân đội 1 chờ thời điểm thích hợp ra lấy để sử dụng. Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/8/2020, Tr giả vờ đau bụng không đi ăn cơm và xin phép

thầy quản lý ra thu chặn mục đích để lấy ma túy về sử dụng, Tr ra sân đội 1 gỡ cục đất ra và lấy 06 gói ma túy bỏ vào túi quần đi về phòng thì bị tổ công tác kiểm tra, Tr đã tự nguyện lấy 06 gói ma túy giao nộp cho tổ công tác dưới sự chứng kiến của mọi người.

Tại bản Kết luận giám định số 312/KLGĐMT - PC09 ngày 18/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu của Nguyễn Văn Tr là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng **0,3051 gam** (không phẩy ba nghìn không trăm năm mươi một gam).

*Heroine STT: 09, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.*

Bản cáo trạng số 86/CT - VKSĐH ngày 21/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên toà sơ thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr **tù 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù**; thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Ngoài ra còn đề nghị án phí.

Bị cáo Nguyễn Văn Tr nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.
- Biên bản niêm phong gói ma túy.
- Bản kết luận giám định.
- Lời khai của người chứng kiến: Ông Trần Quang T và anh Nguyễn Văn H.

Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép **0,3051** gam Hêrôin với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

#### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước ta về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và học viên đang cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình. Bản thân bị cáo hiện đang là học viên cai nghiện ma túy lẽ ra bị cáo phải quyết tâm cai nghiện ma túy bằng được để trở thành người khỏe mạnh và thoát khỏi tệ nạn xã hội làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo đã không quyết tâm thực hiện điều đó, khi nhặt được ma túy bị cáo đã không giao nộp cho cơ sở cai nghiện ma túy mà giấu đi để sử dụng. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật và nội quy, quy chế của cơ sở cai nghiện ma túy. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; bị

cáo có 01 tiền sự bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc và có nhân thân không tốt 01 lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không có mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo Tr còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra không làm rõ được ai là người ném số ma túy trên vào sân của Cơ sở cai nghiện ma túy nên không có căn cứ điều tra để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Áp dụng:** Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 02 năm tù (hai năm tù), thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,2784 gam (không phải hai nghìn bảy trăm tám mươi bốn gam) Hêrôin thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Tr còn lại sau giám định được đựng trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 312/KLGĐMT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

*(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2020 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng)*

**4. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo; - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Lan Phương**

